SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA BA VÌ

Số: 856 /TMBG-BVBV
V/v: Cung cấp báo giá dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2026-2027.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Quý đơn vị, nhà cung cấp

Để có cơ sở xây dựng giá kế hoạch thực hiện gói thầu: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2026 - 2027.

Bệnh viện Đa khoa Ba Vì trân trọng kính mời các đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp đáp ứng đủ điều kiện, tư cách pháp nhân, uy tín, năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực thực hiện gói thầu trên quan tâm và gửi hồ sơ chào giá theo các thông tin chi tiết, như sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Ba Vì.

2. Hồ sơ chào giá:

- 01 bản báo giá nội dung đầy đủ chữ ký, dấu đóng của đại diện hợp pháp và đóng dấu giáp lai trong trường hợp báo giá có nhiều trang, giá chào đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định và các loại chi phí khác (ghi rõ mức thuế GTGT trong bản báo giá);
- Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

3. Nội dung yêu cầu báo giá và thời hạn tiếp nhận báo giá:

3.1. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Phụ lục 1: Báo giá cung cấp chi tiết về nhân công với thời gian làm việc theo yêu cầu của Bệnh viện *(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*
- Phụ lục 2: Báo giá trình bày phương án thi công, nhân sự dự kiến, thời gian thi công và danh mục máy móc, thiết bị, dụng cụ và hoá chất khác (nếu có) phục vụ công việc vệ sinh kính, khung nhôm kính có tầm cao trên 3,5m bên ngoài toà nhà *(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*
- Phụ lục 3: Báo giá các loại công cụ, dụng cụ, vật tư tiêu hao, hoá chất thực hiện vệ sinh công nghiệp mới 100% bao gồm: Tên sản phẩm, đơn vị tính, số lượng, đơn giá (đã bao gồm thuế, chi phí vận chuyện, bốc xếp, giao hàng ,… trọn gói tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì, *(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).*

Lưu ý: Các đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp có thể liên hệ với Bệnh viện để tiến hành khảo sát hạng mục vệ sinh kính, khung nhôm kính có tầm cao trên 3,5m bên ngoài toà nhà để báo giá dịch vụ (Thời gian khảo sát: Trong giờ hành chính từ ngày 24/6/2026 đến hết ngày 28/6/2026)

3.2. Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Ngày 24 tháng 6 năm 2026 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026** *(các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét)*

4. Địa chỉ tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại phòng Hành chính quản trị theo địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa Ba Vì, Số 82, đường Quốc lộ 32, thôn Đồng Bảng, Xã Vật Lại, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam (Chuyên viên Phùng Thị Quỳnh Anh, SĐT: 0966.483.396)
- Nhận qua email: hanhchinhbvbv@gmail.com

Bệnh viện Đa khoa Ba Vì rất mong nhận được hồ sơ chào giá của Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như đề gửi;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA BA VÌ

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Sơn

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÔNG VIỆC, BỐ TRÍ CÔNG NHÂN VỆ SINH VÀ THỜI GIAN LÀM VIỆC

(Kèm theo Thư mời báo giá số 856 /TMBG-BVBV ngày 25/6/2025)

1. Nội dung công việc

1.1. Thời gian và lịch làm việc:

- Thời gian làm việc hàng tuần, từ thứ hai đến chủ nhật, ngày Lễ
- Hàng ngày, công nhân làm việc 08 giờ/ngày:

+ Ca Hành chính: Sáng từ 6h -11h, chiều từ 13h30 – 16h30

+ Ca 1: Từ 17h – 22h (được nghỉ 01 tiếng linh động theo vị trí công việc)

+ Đối với một số khu vực cần bố trí linh động cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Bệnh viện

1.2.Bảng bố trí công nhân theo vị trí việc làm:

Số công nhân làm việc từ thứ hai đến thứ sáu	Số công nhân làm việc thứ bảy, chủ nhật và ngày Lễ
28	15

1.2.1. Sơ đồ bố trí công nhân khu vực bệnh viện mới

TT	Vị trí làm việc	Số công nhân làm việc từ thứ hai đến thứ sáu	Số công nhân làm việc thứ bảy, chủ nhật và ngày Lễ	Vị trí công nhân theo ca làm việc	
				Ca hành chính	Ca 1
I	**Khu vực nhà nghiệp vụ kỹ thuật và điều trị nội, ngoại trú (khoảng 19.591 m^2)**				
1	Tầng 1 (Khu vực phòng khám, khoa Chẩn đoán hình ảnh, khoa cấp cứu)	2.5		2	1
			1.5	1	1
2	Tầng 2 (Khoa Xét nghiệm, một phần khoa Phụ sản, trung tâm tiêm chủng, các phòng khám)	2		2	
			1	1	

3	Tầng 3 (Khoa Gây mê hồi sức, khoa Hồi sức tích cực- chống độc; đơn nguyên thăm dò chức năng)	2		2	
			1.5	1.5	
4	Tầng 4 (Khoa Nhi, đơn nguyên sơ sinh, một phần khoa Phụ sản)	3		3	
			2	2	
5	Tầng 5 (Khoa Nội tổng hợp, Khoa Nội tim mạch - Lão học)	2.5		2.5	
			2	2	
6	Tầng 6 (Khoa Ngoại tổng hợp, Khoa Chấn thương chỉnh hình)	2.5		2.5	
			2	2	
7	Tầng 7 (Khoa Liên chuyên khoa)	1.5		1.5	
			1	1	
8	Tầng 8 (Khoa Dược; phòng Vật tư y tế; Các phòng chức năng)	1		1	
9	Vệ sinh các cầu thang bộ, thang máy, tổng vệ sinh đánh sàn	0.5		0.5	
II	**Khu vực nhà Hậu cần**				
1	Tầng 1 (Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, đơn nguyên phục hồi chức năng, phòng khám sức khoẻ tâm thần) Tầng 3: Hội trường	2		2	
			0.5	0.5	
2	Tầng 2 (Khoa Khám bệnh, Đơn nguyên Thận nhân tạo)	1		1	
			0.5	0.5	

III	**Khu vực khoa Truyền nhiễm và lao**				
1	Khoa Truyền nhiễm	2		2	
			1	1	
IV	**Khu vực Khoa Đông y (khoảng 906 m^2)**				
1	Khoa Đông y (01 tầng)	1		1	
			0.5	0.5	
V	**Khu vực nhà Đại thể và giải phẫu bệnh lý**				
1	Nhà Đại thể và giải phẫu bệnh lý	0.5		0.5	
VI	**Khu vực ngoại cảnh**				
1	Toàn bộ khu vực ngoại cảnh khu vực bệnh viện mới	2		2	
			0.5	0.5	
VII	**Giám sát**				
	Giám sát	1	1	1	
	Tổng số nhân sự	**27**	**15**		

1.2.2. Khu vực Bệnh viện cũ:

TT	Vị trí làm việc	Số công nhân làm việc từ thứ hai đến thứ sáu	Số công nhân làm việc thứ bảy, chủ nhật và ngày Lễ	Vị trí công nhân theo ca làm việc	
				Ca hành chính	Ca 1
1	Thu dọn vệ sinh toàn bộ khuôn viên	1		1	

	ngoại cảnh Bệnh viện cũ				

1.2.3. Phạm vi công việc:

STT	Khu vực làm sạch	Diện tích (m^2)	Vị trí, yêu cầu làm sạch
I.	**Khu vực nhà nghiệp vụ kỹ thuật và điều trị nội, ngoại trú (khoảng 19.591 m^2)**		
1	Tầng 1 (Khu vực phòng khám, khoa Chẩn đoán hình ảnh, khoa cấp cứu)	2.798	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
2	Tầng 2 (Khoa Xét nghiệm, một phần khoa Phụ sản, Trung tâm tiêm chủng, các phòng khám)	2.483	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng; khu vực tiếp đón, phòng khám sàng lọc, phòng tiêm, khu vực theo dõi sau tiêm thuộc trung tâm tiêm chủng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
3	Tầng 3 (Khoa Gây mê hồi sức, khoa Hồi sức tích cực- chống độc; đơn nguyên thăm dò chức năng)	2.491	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng mổ; phòng chuyên môn; phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
4	Tầng 4 (Khoa Nhi, đơn nguyên sơ sinh, một phần khoa Phụ sản)	2.395	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
5	Tầng 5 (Khoa Nội tổng hợp, Khoa Nội tim mạch - Lão học)	2.395	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
6	Tầng 6 (Khoa Ngoại tổng hợp, Khoa Chấn thương chỉnh hình)	2.395	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng; cửa kính,

STT	Khu vực làm sạch	Diện tích (m^2)	Vị trí, yêu cầu làm sạch
			tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
7	Tầng 7 (Khoa Liên chuyên khoa)	2.395	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
8	Tầng 8 (Ban Giám đốc; Khoa Dược; phòng Vật tư TBYT; phòng Điều dưỡng; phòng Quản lý chất lượng; Các phòng chức năng)	2.239	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
9	Vệ sinh các cầu thang bộ, thang máy, tổng vệ sinh đánh sàn		- Lau, các thang máy, thang bộ, tay vịn cầu thang và đánh sàn, hành lang các khoa hàng tuần.
II.	**Khu vực nhà Hậu cần**		
9	Tầng 1 (Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, đơn nguyên phục hồi chức năng, phòng khám sức khoẻ tâm thần) Tầng 3: Hội trường	1660	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng phòng phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
10	Tầng 2 (Khoa Khám bệnh, Đơn nguyên Thận nhân tạo)	1660	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
III	**Khu vực khoa Truyền nhiễm và lao**		
11	Khoa Truyền nhiễm	1751	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng, cửa kính

STT	Khu vực làm sạch	Diện tích (m^2)	Vị trí, yêu cầu làm sạch
IV.	**Khu vực Khoa Đông y (khoảng 906 m^2)**		
12	Khoa Đông y (01 tầng)	906	Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; buồng bệnh; phòng khám; phòng chuyên môn; phòng chức năng, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng, cửa kính
V.	**Khu vực nhà Đại thể và giải phẫu bệnh lý**		
13	Nhà Đại thể và giải phẫu bệnh lý		Hành lang, tiền sảnh; cửa ra vào, cửa sổ; cầu thang; nhà vệ sinh; các phòng chức năng; cửa kính, tường trần, quạt, thiết bị chiếu sáng.
VI.	**Khu vực ngoại cảnh**		
14	Toàn bộ khu vực ngoại cảnh khu vực bệnh viện mới		Quét dọn vệ sinh, thu gom rác thải toàn bộ đường đi lối vào của khu Bệnh viện mới; nhà để xe nhân viên, nhà để xe bệnh nhân, sân vườn khu bệnh viện mới, nhà lưu giữ chất thải y tế; ghế ngồi chờ, hệ thống cống rãnh, nóc nhà; - Định kỳ cắt cỏ bảo đảm cỏ được cắt gọn gàng, sạch sẽ, không để tồn đọng gây mất mỹ quan. Vệ sinh dọn rác tại khu vực: cây bóng mát, cây hoa, cây cảnh Bonsai, thảm cỏ, tiểu cảnh đá toàn bộ sân vườn khu bệnh viện cũ và mới.
15	Thu dọn vệ sinh toàn bộ khuôn viên ngoại cảnh Bệnh viện cũ	17.887,2	- Đốn hạ, tạo tán thấp toàn bộ cây cổ thụ lâu năm tại khuôn viên ngoại cảnh Bệnh viện cũ; - Cắt tỉa cây cảnh, thu dọn cỏ dại tại khuôn viên ngoại cảnh Bệnh viện cũ; - Lau chùi, sắp xếp lại vị trí ghế ngoài trời tại khuôn viên ngoại cảnh Bệnh viện cũ theo yêu cầu;

STT	Khu vực làm sạch	Diện tích (m^2)	Vị trí, yêu cầu làm sạch
			- Thu dọn rác thải tại khuôn viên ngoại cảnh và trong các tòa nhà tại Bệnh viện cũ; - Quét dọn, vệ sinh lại toàn bộ khuôn viên ngoại cảnh Bệnh viện cũ bao gồm cả lối đi sang khu Bệnh viện mới, đảm bảo "Xanh - Sạch - Đẹp" toàn Bệnh viện.
	Quét dọn, thu gom rác thải tại khu vực nhà để xe		- Kiểm tra, xử lý các khu vực đọng nước, trơn trượt (nếu có) - Thu gom, vận chuyển rác đến nơi quy định, không để tồn đọng gây mất mỹ quan
	Cắt cỏ định kỳ toàn bộ khuôn viên (khu vực Bệnh viện cũ và Bệnh viện mới)		- Khu vực cảnh quan chung: bãi cỏ trước các tòa nhà, khuôn viên sân vườn, tiểu cảnh, dải cỏ trang trí quanh bồn hoa, cây xanh; - Khu vực dọc các tuyến đường nội bộ: dải phân cách, lề đường, hai bên các tuyến đường đi nội viện và các đoạn đường kết nối giữa các khu nhà; - Khu vực xung quanh các công trình: khu vực quanh các khoa, phòng, nhà làm việc, nhà xe, nhà kho, khu kỹ thuật, khu vực gần hàng rào, tường bao; - Khu vực đất trống, khu ít sử dụng: khu đất chưa xây dựng, khu nhà cũ, các vị trí ít người qua lại, các góc khuất dễ phát sinh cỏ dại; - Các khu vực đặc thù: khu xử lý rác thải, nước thải, khu vực gần mương thoát nước, và các khu vực khác cần phát quang nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan khuôn viên.
	Đoạn đường đi từ cổng số 1 Quốc lộ 32 qua trước cửa khoa Dinh dưỡng đến cầu số 2; đoạn đường đi từ cổng số 1 Quốc lộ 32 qua khu nhà cũ khoa Sản; khoa		Đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng, không rác nổi, không đọng nước

STT	Khu vực làm sạch	Diện tích (m^2)	Vị trí, yêu cầu làm sạch
	Truyền nhiễm, cầu số 1; đoạn đường nối từ cầu số 1 sang cầu số 2		
	Thu dọn vệ sinh kênh thủy nông TH3 đoạn từ cầu số 1 đến cầu số 2 của Bệnh viện		- Thu dọn cỏ dại, rác thải mọc dọc hai bên bờ kênh;
	Thu dọn vệ sinh toàn bộ khu vực tầng thượng của các tòa nhà		- Thu dọn rác thải trong khu vực, làm sạch cỏ dại, rêu và nấm mốc. - Kiểm tra, loại bỏ rác tại các hệ thống ống thoát nước
VII	**Giám sát**		
	Giám sát		Quản lý, điều hành, giám sát hoạt động vệ sinh của toàn bộ công nhân trong bệnh viện

PHỤ LỤC 2: DỊCH VỤ VỆ SINH KÍNH, KHUNG NHÔM TẦM CAO TRÊN 3,5, BÊN NGOÀI TOÀ NHÀ NGHIỆP VỤ KỸ THUẬT VÀ ĐIỀU TRỊ NỘI, NGOẠI TRÚ (TOÀ NHÀ 8 TẦNG)

(Kèm theo Thư mời báo giá số 856 /TMBG-BVBV ngày 24/6/2026)

STT	Khu vực làm sạch	Diện tích (m^2)	Vị trí làm sạch	Thời gian làm việc
I	**Tòa nhà nghiệp vụ kỹ thuật và điều trị nội trú, ngoại trú (nhà A - 8 tầng)**			
1	Vệ sinh kính, khung nhôm có tầm cao trên 3,5m bên ngoài toàn bộ tòa nhà	1263	- Lau làm sạch các vết bẩn, bụi bám trên bề mặt làm kính sạch, sáng bóng - Đảm bảo an toàn về người và tài sản trong quá trình làm việc	01 lần/năm
II	**Tòa nhà Hậu cần (nhà B - 3 tầng)**			
1	Vệ sinh kính, khung nhôm có tầm cao trên 3,5m bên ngoài toàn bộ tòa nhà	550	- Lau làm sạch các vết bẩn, bụi bám trên bề mặt làm kính sạch, sáng bóng - Đảm bảo an toàn về người và tài sản trong quá trình làm việc	01 lần/năm

Ghi chú: Đơn giá dịch vụ được ước tính trọn gói bao gồm:

- *Toàn bộ chi phí nhân sự, công cụ,dụng vụ, hoá chất và các chi phí phát sinh (nếu có) để thực hiện công việc vệ sinh theo yêu cầu của Bệnh viện.*
- *Thuế VAT theo quy định hiện hành.*

PHỤ LỤC 3: MÁY MÓC, TRANG BỊ, DỤNG CỤ, VẬT TƯ TIÊU HAO, HOÁ CHẤT ĐẢM BẢO VỆ SINH CÔNG NGHIỆP TẠI BỆNH VIỆN

(Kèm theo Thư mời báo giá số 856 /TMBG-BVBV ngày 24/6/2026)

1. Danh mục máy móc, thiết bị dụng cụ

STT	Tên loại	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Máy đánh sàn liên hợp đẩy tay	Cái	01	
2	Máy hút bụi khô ướt	Cái	01	
4	Máy giặt >= 10 kg	Cái	02	
5	Xe đẩy đa năng làm vệ sinh	Chiếc	25	
6	Xô nhựa xanh, đỏ	Chiếc	50	
7	Biển báo sàn ướt	Chiếc	10	
8	Tay gạt kính	Chiếc	15	
9	Thang chữ A cao 2 mét	Chiếc	01	
10	Máy cắt cỏ	Chiếc	01	

2. Danh mục vật tư tiêu hao

STT	Tên loại	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Khăn cotton 3 màu	Kg	120	Lần đầu cấp yêu cầu cấp đủ 30kg. Hàng tháng cấp bổ sung 10kg
2	Bông gạt kính	Chiếc	30	Cấp một lần khi bắt đầu thực hiện hợp đồng
3	Đầu lau ướt kích thước 20*25cm	Chiếc	120	Lần đầu cấp yêu cầu cấp đủ 30 chiếc;Hàng tháng cấp bổ sung 10 chiếc
4	Cây lau ướt kích thước 1m3-1m5	Chiếc	60	Lần đầu cấp yêu cầu cấp đủ 30 chiếc;Hàng tháng cấp bổ sung 5 chiếc
5	Đầu lau ẩm (đầu lau hình chữ nhật) kích thước dài 45-60cm, rộng 15cm	Chiếc	300	Lần đầu cấp yêu cấp 220 chiếc; Cấp bổ sung, thay thế khi hỏng.
6	Cây lau ẩm kích thước 1m3-1m5	Chiếc	110	Lần đầu cấp yêu cấp 50 chiếc; Hàng tháng cấp bổ sung 6 chiếc
7	Cây lau khô kích thước 1m3-1m5	Chiếc	120	Lần đầu cấp yêu cấp 30 chiếc; Hàng tháng cấp bổ sung 10 chiếc
8	Đầu lau khô kích thước dài 80-90cm, rộng 15-	Chiếc	180	Lần đầu cấp yêu cấp 60 chiếc; Hàng tháng cấp bổ

STT	Tên loại	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
	20cm			sung 15 chiếc.
9	Chổi nhựa cước cán dài	Chiếc	50	Cấp 1 lần khi bắt đầu thực hiện hợp đồng
10	Cây cọ bồn cầu	Chiếc	150	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp đủ 60 chiếc; Hàng tháng cấp bổ sung, thay thế 10 chiếc.
11	Phớt cọ xanh	Chiếc	360	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp đủ 60 chiếc; Hàng tháng cấp bổ sung, thay thế 30 chiếc.
12	Phất trần	Chiếc	100	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp đủ 50 chiếc; Hàng tháng cấp bổ sung, thay thế 5 chiếc.
13	Bàn chải cọ sàn bằng tay	Chiếc	120	Lần đầu cấp yêu cầu cấp đủ 30 chiếc. Hàng tháng cấp bổ sung 10 chiếc.
14	Dao cạo sàn, kính chuyên dụng	Chiếc	120	Lần đầu cấp yêu cầu cấp đủ 30 chiếc. Hàng tháng cấp bổ sung 10 chiếc.
15	Mo hót rác cán dài	Chiếc	120	Lần đầu cấp yêu cầu cấp đủ 30 chiếc. Hàng tháng cấp bổ sung, thay thế 10 chiếc.
16	Chổi lười (sử dụng cho khu vực ngoại cảnh)	Chiếc	20	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 6 chiếc. Hàng tháng cấp bổ sung, thay thế 2 chiếc.
17	Găng tay cao su dài	Đôi	324	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 81 đôi. Hàng tháng cấp bổ sung, thay thế 27 đôi.

3. Hóa chất sử dụng

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Hóa chất làm sạch đa năng	lít	600	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 100 lít. Hàng tháng cấp bổ sung 50 lít
2	Hóa chất lau kính chuyên dụng	lít	180	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 30 lít. Hàng tháng cấp bổ sung 15 lít
3	Hóa chất khử khuẩn dùng cho Bệnh viện (Cloramin B 25%)	kg	240	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 40 kg. Hàng tháng cấp bổ sung 20kg
4	Hóa chất khử mùi và tạo mùi thơm	lít	180	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 30 lít. Hàng tháng cấp bổ sung 15 lít
5	Hóa chất làm sạch các thiết bị nhà vệ sinh	lít	480	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 80 lít. Hàng tháng cấp bổ sung 40lít

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
6	Hóa chất đánh bóng Inox	lít	120	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 20 lít. Hàng tháng cấp bổ sung 10 lít
7	Hóa chất làm sạch và đánh bóng thiết bị	lít	120	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 20 lít. Hàng tháng cấp bổ sung 10 lít
8	Hóa chất tẩy và sát trùng	lít	720	Javel 10% hoặc tương đương. Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 120 lít. Hàng tháng cấp bổ sung 60 lít
9	Xà phòng sử dụng làm sạch khăn lau, đầu lau	kg	180	Lầu đầu cấp yêu cầu cấp 30kg. Hàng tháng cấp bổ sung 15 kg

PHỤ LỤC IV

YÊU CẦU KỸ THUẬT DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Thư mời báo giá số /TMBG-BVBV ngày /6/2026)

TT	Mô tả công việc	Tần suất	Yêu cầu đầu ra	
			Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
	I. KHU VỰC KHÁM BỆNH			
1	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	2 lần/ ngày	Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn	Ngay sau khi thu gom rác
2	Làm sạch sàn, khu vực hành lang		Đảm bảo thiết bị vệ sinh, chiếu sáng không ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng.	Cuối mỗi ngày làm việc
3	Kiểm tra thiết bị vệ sinh, làm sạch nhà vệ sinh thiết bị chiếu sáng và báo cáo với khoa/phòng sở tại để xử lý kịp thời	2 lần /ngày và khi cần	Sàn, hành lang sạch, không vết bẩn bám, không có rác.	- Sáng: Trước 7h15 - Chiều: Trước 14h00
4	Làm sạch bồn rửa tay, gương, thông tắc khi cần.		Đảm bảo sạch, gương không vết mờ	
5	Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần		Rác thu gom,vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom.	- Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00
6	Làm sạch tường, cửa ra vào, cửa sổ	1 lần/ tuần	Không bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi tuần làm việc
7	Đánh sàn bảo dưỡng, làm sạch trần	1 lần/ tuần	Đảm bảo sạch, không vết bẩn, ố vàng, không mạng nhện (Có thể thực hiện vào ngày T6, T7)	Cuối mỗi tuần làm việc
	II. KHU VỰC CÁC NHÀ VỆ SINH, NHÀ TẮM			
1	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	2 lần/ ngày	Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn	Ngay sau khi thu gom rác
2	Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với khoa/phòng chủ quản để xử lý kịp thời		Đảm bảo thiết bị vệ sinh, chiếu sáng không ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng.	Cuối mỗi ngày làm việc
3	Làm sạch nhà vệ sinh: bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa tay, gương, hộp/giá đựng phương tiện rửa tay (dung dịch vệ sinh tay, khăn/giấy lau tay..). Bổ sung giấy vệ sinh, nước/xà phòng rửa tay Đối với nhà vệ sinh, nhà	2 lần /ngày và khi cần	Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ố vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi. Nhà vệ sinh công cộng không có mùi khai Đảm bảo đủ giấy vệ sinh và phương tiện rửa tay	- Sáng: trước 8h30 - Chiều: trước 14h30 - 2h/lần đối với nhà tắm, nhà vệ sinh công cộng - Không gian

TT	Mô tả công việc	Tần suất	Yêu cầu đầu ra	
			Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
	tắm công cộng, đi tua tối thiểu 2h/lần			khu vực sau khi vệ sinh cần có mùi thơm hoặc mùi trong lành.
4	Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần		Rác thu gom,vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom.	- Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00
5	Vệ sinh hệ thống cửa ra vào, cửa ô thoáng	1 lần/ tuần	Sạch bụi, không vết bẩn	Sau mỗi tuần làm việc
6	Làm sạch trần, thiết bị thông gió, chiếu sáng. Tùy thuộc vào thực tế tại khoa phòng tần suất công việc có thể thay đổi	1 lần/ tuần	Không còn bụi bẩn, không mạng nhện, báo cáo kịp thời nếu thiết bị hỏng.	Sau mỗi tuần làm việc
	III. KHU VỰC SẢNH, LỐI RA – VÀO, HÀNH LANG, CẦU THANG BỘ/THANG MÁY			
1	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ Tưới cây/ vệ sinh lá cây (nếu có)	1 lần/ ngày	Không bụi bẩn, vết ố	Cuối mỗi ngày làm việc
2	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	2 lần/ ngày	Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn	Ngay sau khi thu gom rác
3	Kiểm tra thiết bị vệ sinh, báo cáo với khoa/phòng chủ quản để xử lý kịp thời		Đảm bảo thiết bị vệ sinh, để không ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng.	Cuối mỗi ngày làm việc
4	Làm sạch tay vịn cầu thang (đối với thang bộ) và làm sạch cabin Inox, cửa, sàn (đối với cầu thang máy)	1 lần/ngày	Đảm bảo không bụi, không vết bám	Buổi sáng trước 11h mỗi ngày làm việc
5	Làm sạch sàn với hóa chất làm sạch theo quy định	2 lần /ngày và khi cần	Sàn không vết bẩn bám, không có rác.	Trước 7h30
6	Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần		Rác thu gom,vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom.	- Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00
7	Vệ sinh tường ốp và tường sơn, tủ/kệ để đồ khu hành lang, ghế chờ các khu vực, bình cứu hỏa, biển báo, chỉ dẫn,....	1 lần/tuần	Tường, cửa ra vào, cửa sổ, tủ/kệ đề đồ, vách kinh, cửa thông gió, các vật dụng liên quan tại khu vực làm vệ sinh (bình cứu hỏa, biển/bảng, ghế	Bố trí cuối mỗi tuần làm việc

TT	Mô tả công việc	Tần suất	Yêu cầu đầu ra	
			Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
	Làm sạch vách kính cầu thang bộ cửa thông gió cầu thang		chờ...) sạch, không bụi bẩn/vết ố vàng hoặc mạng nhện bám	
8	Đánh sàn bảo dưỡng, làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng	1 lần/ tuần	Đảm bảo sạch, không vết bẩn, ố vàng, không mạng nhện (có thể thực hiện vào ngày T7)	Cuối mỗi tuần làm việc (có thể bố trí ngày T7 hàng tuần)
	IV. KHU VỰC ĐIỀU TRỊ (Buồng điều trị, buồng bác sỹ, điều dưỡng)			
1	Lau bàn, ghế, tủ lạnh, Làm sạch giường, tủ đầu giường của người bệnh hàng ngày và khi ra viện	1 lần/ngày	Trang thiết bị trong buồng bệnh đảm bảo sạch, không bụi bẩn	Hàng ngày và khi ra viện
2	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn		Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn	Ngay sau khi thu gom rác
3	Kiểm tra thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng và báo cáo với khoa/phòng để xử lý kịp thời		Đảm bảo thiết bị vệ sinh, chiếu sáng không ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng.	Cuối mỗi ngày làm việc
4	Làm sạch sàn	1 lần/ ngày và khi cần	Sàn không vết bẩn bám, không có rác, sàn được làm sạch ngay sau khi phát sinh vết bẩn, có người bệnh nôn, trớ...	Sáng: Trước 8h30
5	Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần	2 lần/ ngày và khi cần	Rác thu gom,vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom.	- Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00
6	Làm sạch sàn nhà vệ sinh		Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ố vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi	- Sáng: trước 9h30 - Chiều: trước 15h30
7	Làm sạch tường bằng dung dịch khử khuẩn	1 lần/ tuần	Tường khô, sạch, không có vết bẩn bám	Cuối mỗi tuần làm việc
8	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, ô cửa thoáng, lau mặt ngoài điều hòa/máy lạnh đối với các khu vực/phòng bệnh.		Không có bụi bẩn, mạng nhện, vết loang, ố	
9	Làm sạch trần, làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, máng đèn/đèn chiếu sáng...	1 lần/tháng	Không còn bụi bẩn, không mạng nhện, báo cáo kịp thời nếu thiết bị hỏng.	Cuối mỗi tuần làm việc
10	Đánh sàn bảo dưỡng		Đảm bảo sạch, không vết bẩn,	Cuối mỗi tuần

TT	Mô tả công việc	Tần suất	Yêu cầu đầu ra	
			Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
			ố vàng (có thể thực hiện vào ngày T7)	làm việc
	VI. KHU VỰC HÀNH CHÍNH (Phòng hành chính, quầy lễ tân, hội trường/phòng họp)			
1	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	1 lần/ngày và khi cần	Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn	Ngay sau khi thu gom rác
2	Làm sạch sàn nhà, hành lang bằng hóa chất làm sạch và tạo mùi thơm	1 lần/ngày và khi cần	Sàn nhà, sàn hành lang sạch, không vết bẩn bám. Vết bẩn phát sinh được làm sạch ngay	Sáng: Trước 8h00 Chiều: Trước 14h00
3	Làm sạch nhà vệ sinh	2 lần/ngày và khi cần	Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ố vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi	Sáng: Trước 9h00 Chiều: Trước 14h30
4	Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần		Rác thu gom,vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom.	- Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00
5	Làm sạch tường, làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, hút bụi sàn,thảm....	1 lần/tuần	Không có bụi bẩn, mạng nhện, vết loang, ố	Cuối mỗi tuần làm việc
6	Làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng, quạt trần, quạt treo tường, quạt hút gió, vỏ điều hòa	1 lần/tháng và khi cần	Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố	Cuối mỗi tháng làm việc
7	Đánh sàn bảo dưỡng		Đảm bảo sạch, không vết bẩn, ố vàng (có thể thực hiện vào ngày T7)	Cuối mỗi tuần làm việc
	VII. KHU VỰC PHÒNG MỔ			
1	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn	2 lần/ngày	Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn	Ngay sau khi thu gom rác
2	Làm sạch khu vực rửa dụng cụ bằng hóa chất chuyên dụng và dung dịch khử khuẩn		Sạch, vô khuẩn	Cuối buổi sáng và chiều
3	Lối đi, hành lang ngoài, nhà vệ sinh	2 lần/ngày	Lau sàn, cọ rủa nhà vệ sinh đảm bảo kho sạch, không có mùi hôi	Đầu buổi sáng và đầu buổi chiều
4	Làm sạch sàn, tường, các phòng mổ, phòng khu vực hồi tỉnh, hành lang, các phòng phụ cận bằng hóa chất chuyên dụng và dung dịch khử khuẩn.	- Đầu buổi sáng, đầu buổi chiều, giữa các ca mổ và khi phát sinh	Sàn khu vực phòng mổ, hành lang, hồi tỉnh, phụ cận không bụi bẩn, vết ố vàng Thực hiện làm sạch theo đúng quy trình	- Đầu ngày - Giữa các ca mổ - Cuối ngày

TT	Mô tả công việc	Tần suất	Yêu cầu đầu ra	
			Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
5	Làm sạch bồn rửa tay phẫu thuật bằng dung dịch khử khuẩn	2 lần/ ngày	Sạch, đảm bảo không mảng bám, vô khuẩn	Đầu ngày và khi cần
6	Làm sạch bồn rửa tay thông thường, gương trong khu vực phòng mổ			
7	Thu gom, vận chuyển rác, thay túi đựng rác theo quy định		Rác thu gom,vận chuyển đến nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom.	- Sáng: trước 9h00 - Chiều: trước 15h00
8	Vệ sinh tường ốp, trần bằng dung dịch khử khuẩn	2 lần/tuần	Tường khô, không vết bẩn bám	Cuối mỗi tuần làm việc
9	Đánh sàn phòng mổ bằng máy đánh sàn chuyên biệt		Sạch, không bong tróc vật liệu trải sàn	
10	Làm sạch gầm giá, kệ, tủ đồ chứa trong hành lang, phòng hồi tỉnh, phòng phụ cận bằng hóa chất chuyên dụng. Làm sạch ghế chờ bằng dung dịch khử khuẩn.	1 lần/ngày	Đảm bảo sạch	Cuối mỗi ngày làm việc
11	Làm sạch trần, thiết bị chiếu sáng, quạt thông gió bằng dung dịch khử khuẩn	1 lần/tuần	Đảm bảo không bụi, không mạng nhện, báo kịp thời để khắc phục sự cố	Cuối mỗi tuần làm việc
	VIII. KHU VỰC ICU, CẤP CỨU, TRUYỀN NHIỄM, THẬN NHÂN TẠO, PHÒNG ĐẺ, PHÒNG THỦ THUẬT			
1	Lau bàn, ghế, tủ lạnh, Làm sạch giường, tủ đầu giường của người bệnh hàng ngày và khi ra viện	2 lần/ngày	Trang thiết bị trong buồng bệnh đảm bảo sạch, không bụi bẩn	Hàng ngày và khi ra viện
2	Cọ rửa thùng rác bằng dung dịch khử khuẩn		Thùng rác sạch, không mùi hôi, không vết bẩn	Ngay sau khi thu gom rác
3	Làm sạch sàn	2 lần/ ngày và khi cần	Sàn không vết bẩn bám, không có rác, sàn được làm sạch ngay sau khi phát sinh vết bẩn, máu dịch, có người bệnh nôn, trớ...	Sáng: trước 8h30 Chiều: trước 14h30
4	Làm sạch nhà vệ sinh	2 lần/ngày và khi cần	Đảm bảo trang thiết bị trong nhà vệ sinh khô, sạch, không vết bẩn, ố vàng, nhà vệ sinh không mùi hôi	Sáng: trước 9h00 Chiều: trước 14h30
5	Thu gom, vận chuyển		Rác thu gom,vận chuyển đến	- Sáng: trước

TT	Mô tả công việc	Tần suất	Yêu cầu đầu ra	
			Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
	rác, thay túi đựng rác theo quy định và khi cần		nơi quy định đúng thời gian, túi đựng rác được thay ngay sau khi thu gom.	9h00 - Chiều: trước 15h00
6	Làm sạch tường bằng dung dịch khử khuẩn	1 lần/ tuần	Tường khô, sạch, không có vết bẩn bám	Cuối mỗi tuần làm việc
7	Làm sạch cửa ra vào, cửa sổ, ô cửa thoáng, lau mặt ngoài điều hòa/máy lạnh đối với các khu vực/phòng bệnh.		Không có bụi bẩn, mạng nhện, vết loang, ố	
8	Làm sạch trần, làm sạch quạt trần, quạt tường, quạt hút gió, máng đèn/đèn chiếu sáng...	1 lần/tháng	Không còn bụi bẩn, không mạng nhện, báo cáo kịp thời nếu thiết bị hỏng.	Cuối mỗi tuần làm việc
9	Đánh sàn bảo dưỡng	1 lần/tuần	Đảm bảo sạch, không vết bẩn, ố vàng (có thể thực hiện vào ngày T7)	Cuối mỗi tuần làm việc
IX. VỆ SINH ĐỊNH KỲ				
1	Quét sân vườn, ngoại cảnh bệnh viện mới	1 lần/ngày	Đảm bảo sân vườn không có bụi, rác nổi, tàn thuốc là	Hàng ngày
2	Quét dọn, thu gom rác thải tại khu vực nhà để xe	01 lần/ngày	Kiểm tra, xử lý các khu vực đọng nước, trơn trượt (nếu có) Thu gom, vận chuyển rác đến nơi quy định, không để tồn đọng gây mất mỹ quan	Hàng ngày
3	Cắt cỏ định kỳ toàn bộ khuôn viên(khu vực Bệnh viện cũ và Bệnh viện mới)	01 lần/20 ngày hoặc theo yêu cầu của Bệnh viện	Đảm bảo bảo sạch đẹp, gọn gàng và không có cỏ dại mọc um tùm.	
4	Đoạn đường đi từ cổng số 1 Quốc lộ 32 qua trước cửa khoa Dinh dưỡng đến cầu số 2; đoạn đường đi từ cổng số 1 Quốc lộ 32 qua khu nhà cũ khoa Sản; khoa Truyền nhiễm, cầu số 1; đoạn đường nối từ cầu số 1 sang cầu số 2	1 lần/ngày	Đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng, không rác nổi	Hàng ngày
5	Thu dọn vệ sinh toàn bộ khuôn viên ngoại cảnh Bệnh viện cũ	01 lần/tháng hoặc theo yêu cầu của Bệnh viện	Đảm bảo sân vườn không có rác nổi, tàn thuốc lá	
6	Thu dọn vệ sinh kênh thủy nông TH3 đoạn từ	1 lần/ngày	Đảm bảo không có bụi, rác nổi; có cắt tỉa cây cỏ thường	Hàng ngày

TT	Mô tả công việc	Tần suất	Yêu cầu đầu ra	
			Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
	cầu số 1 đến cầu số 2 của Bệnh viện		xuyên đảm bảo sạch đẹp, gọn gàng và không có cỏ dại mọc um tùm.	
7	Thu dọn vệ sinh toàn bộ khu vực tầng thượng của các tòa nhà	01 lần/tuần hoặc theo yêu cầu của Bệnh viện	Đảm bảo không có rác nổi, rêu, nấm mốc; không có rác làm tắc hệ thống thoát nước	Buổi sáng
8	Lau kính bên ngoài tòa nhà	1 lần/năm	Yêu cầu đảm bảo bề mặt kính sạch không thấy vết bẩn, kính sáng bóng; đảm bảo an toàn trong quá trình làm việc cho nhân viên và cho người khác quanh khu vực lau dọn	
X. CÁC YÊU CẦU VỀ THU GOM VÀ VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI				
1	Thu gom chất thải từ nơi phát sinh về vị trí tập kết tại khoa/phòng	2 lần/ngày và khi cần	Thu gom hết 100% chất thải y tế từ nơi phát sinh về khu tập kết, đánh cọ sạch sẽ thùng thu gom chất thải và thay túi nilon.	Đầu mỗi buổi làm việc.
2	Thu gom và vận chuyển chất thải y tế từ nơi tập kết tại khoa/phòng về khu vực lưu trữ bệnh viện.	2 lần/ngày	Chất thải được thu gom theo đúng quy định của bệnh viện và quy định tại Thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. - Quá trình thu gom chất thải tuyệt đối không ảnh hưởng tới chuyên môn khám chữa bệnh của bệnh viện. Nhân viên thu gom chất thải phải được đào tạo, có đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân theo quy định.	Theo thời gian quy định của Bệnh viện. - Sáng 8h30 – 9h30 - Chiều 14h30-15h30
3	Phương tiện vận chuyển chất thải		- Chất thải thu gom vận chuyển bằng xe chuyên dụng, chất thải phải được đậy hoặc che kín trên đường vận chuyển, không được vận chuyển chất thải bằng xách tay… - Không để chất thải rơi vãi, chảy nước trên đường vận chuyển, nếu có phải xử lý bằng hóa chất khử khuẩn	

TT	Mô tả công việc	Tần suất	Yêu cầu đầu ra	
			Kỹ thuật	Thời gian hoàn thành
			ngay. - Phương tiện vận chuyển phải được cọ rửa sạch sẽ ngay sau khi bàn giao chất thải.	
	XI. XỬ LÝ CÁC SỰ CỐ VỆ SINH			**Ghi chú**
1	Khi có bãi chất nôn, máu dịch phát sinh	Làm ngay khi có phát sinh	Dùng khăn giấy phủ lên bề mặt máu dịch sau đó đổ trực tiếp dung dịch sodium hypochlorit nồng độ 0.5% lên bề mặt khăn giấy, để 2-5 phút sau đó lấy khăn giấy lau sạch; dùng khăn ẩm lau khử khuẩn bằng dung dịch sodium hypochlorit nồng độ 0,05% (Javen)	Pha đúng nồng độ và thực hiện đúng quy trình
2	Tràn đổ chất thải khi thu gom, vận chuyển	Làm ngay khi xảy ra sự cố	- Đối với chất thải thông thường thì tiến hành thu gom vào lại vào túi/thùng chất thải thông thường và lau vệ sinh lại khu vực bị tràn đổ. - Đối với chất thải lây nhiễm, mang phương tiện phòng hộ trước khi thu gom: Găng tay, khẩu trang thu gom vào túi/thùng màu vàng (lưu ý với chất thải sắc nhọn), sau đó xử lý khu vực tràn đổ như xử lý bề mặt có máu dịch.	Quá trình thực hiện vệ sinh, thu gom, vận chuyển chất thải thực hiện đúng quy trình và mang phương tiện phòng hộ đầy đủ, hạn chế tối đa sự cố xảy ra để đảm bảo an toàn cho bản thân, người xung quanh và cộng đồng
3	Sự cố khi bị vật sắc nhọn đâm xuyên qua da	Làm ngay khi xảy ra sự cố	- Rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước sạch. - Báo cáo cho khoa KSNK biết và đánh giá nguy cơ - Điều trị phơi nhiễm nếu cần	